**Bài tập lịch sử lớp 11**

**Phần: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN**

**BÀI 15. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ (1918 – 1939)**

**Câu 1:** Phong trào Ngũ Tứ ở Trung Quốc bùng nổ nhằm mục đích

A. phản đối âm mưu xâu xé Trung Quốc của các nước đế quốc.

B. chống lại triều đình phong kiến Mãn Thanh.

C. đòi quyền lợi cho giai cấp tư sản Trung Quốc.

D. đòi độc lập dân tộc

**Câu 2:** Lực lượng chính tham gia phong trào Ngũ tứ ngay từ ngày đầu bùng nổ là

A. tư sản dân tộc và nông dân. C. học sinh, sinh viên yêu nước ở Bắc Kinh.

B. công nhân, nông dân, tiểu tư sản. D. công nhân, nông dân ở Vũ Xương.

**Câu 3:** Từ sau phong trào Ngũ Tứ, tư tưởng cách mạng nào được truyền bá vào Trung Quốc

A. dân chủ tư sản. B. chủ nghĩa Mác – Lênin.

C. triết học ánh sáng. D. chủ nghĩa xã hội không tưởng.

**Câu 4:** Sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng của cách mạng Trung Quốc sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. phong trào Ngũ Tứ bùng nổ (1919). C. đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập (1921).

B. chiến tranh Bắc phạt (1926 – 1927). D. nội chiến Quốc – Cộng (1927 – 1937).

**Câu 5:** Phong trào Ngũ Tứ là phong trào đấu tranh của

A. học sinh, sinh viên, công nhân Trung Quốc chống đế quốc và phong kiến.

B. giai cấp công nhân chống tư sản, phong kiến.

C. giai cấp tư sản, tiểu tư sản Trung Quốc chống phong kiến.

D. nông dân Trung Quốc chống phong kiến.

**Câu 6:** Phong trào mở đầu cho thời kì phát triển mới của cách mạng Trung Quốc trong những năm 1918 – 1939 là

A. phong trào Ngũ tứ. C. cuộc khởi nghĩa Nam Xương.

B. cuộc chiến tranh Bắc phạt. D. nội chiến cách mạng lần thứ nhất.

**Câu 7:** Phong trào Ngũ Tú mở đầu cho cao trào cách mạng ở Trung Quốc chống lại các thế lực

A. đế quốc và phong kiến. B. đế quốc và tư sản mại bản.

C. tư sản và phong kiến. D. tư sản, phong kiến và đế quốc.

**Câu 8:** Phong trào nào đánh dấu bước chuyển của cách mạng Trung Quốc từ cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ sang cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới

A. phong trào Ngũ Tứ. C. phong trào Nghĩa hòa đoàn.

B. phong trào Thái bình thiên quốc. D. phong trào Duy tân.

**Câu 9:** Sự kiện mở đầu cho phong trào Ngũ Tứ?

1. Cuộc biểu tình của công nhân ở Thượng Hải
2. Cuộc biểu tình của 3000 học sinh, sinh viên tại quảng trường Thiên An Môn
3. Phong trào bãi công, bãi thị, bãi khóa của học sinh, sinh viên
4. Cuộc khởi nghĩa của nông dân ở Vũ Xương

**Câu 10:** Sự kiện nào đánh dấu mốc giai cấp công nhân Trung Quốc lần đầu tiên bước lên vũ đài chính trị với tư cách là lực lượng cách mạng độc lập?

1. Cách mạng Tân Hợi C. Phong trào Ngũ Tứ
2. Nội chiến Quốc-Cộng D. Nghĩa Hòa Đoàn

**Câu 11:** Đảng Cộng Sản Trung Quốc được thành lập khi nào?

1. 5/1921 **B.** 6/1921 **C.** 7/1921 **D.** 8/1921

**Câu 12:** Ý nghĩa quan trọng nhất của sự ra đời Đảng cộng sản Trung Quốc?

1. Đánh dấu bước chuyển của cách mạng Trung Quốc từ cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ sang cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới
2. Đánh dấu bước ngoặt của cách mạng Trung Quốc từ đây giai cấp vô sản đã nắm ngọn cờ lãnh đạo cách mạng
3. Đánh dấu sự thắng lợi của cách mạng Trung Quốc trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc
4. Đánh dấu bước ngoặt của cách mạng Trung Quốc từ đây giai cấp nông nhân đã có chính đảng riêng của mình

**Câu 13:** phong trào Ngũ Tứ bùng nổ ngày

1. 5/4/1911 B. 4/5/1911 C. 5/4/1919 D. 4/5/1919

**Câu 14:** Chính đảng và giai cấp nào lãnh đạo nhân dân Ấn Độ đấu tranh trong giai đoạn 1918-1922?

A.Tư sản dân tộc – Đảng Quốc đại. C. Công nhân – Đảng Cộng sản.

B. Tư sản – Đảng Quốc dân. D. Tiểu tư sản – Đảng Quốc đại.

**Câu 15:** Chủ trương và phương pháp đấu tranh của M.Gan –đi là

A. vận động quần chúng khởi nghĩa vũ trang giành độc lập.

B. tiến hành cuộc vận động cải cách duy tân.

C. bất bạo động và bất hợp tác.

D. kết hợp giữa bạo động và cải cách.

**Câu 16:** Biện pháp đấu tranh nào sau đây *không* phù hợp với chủ trương của Đảng Quốc đại và M.Gan-đi

A. biểu tình hoà bình.

B. không nộp thuế, tẩy chay hàng hoá Anh.

C. biểu tình thị uy vũ trang.

D. bãi công ở các nhà máy, công sở, bãi khoá ở các trường học.

**Câu 17:** Chiến tranh thế giới thứ nhất đã tác động như thế nào đên đời sống của nhân dân Ấn Độ?

A. Toàn bộ chi phí chiến tranh đè nặng lên vai nhân dân Ấn Độ.

B. Anh ban hành những đạo luật phản động.

C. Thực dân Anh tăng cường bóc lột.

D. Mâu thuẫn xã hội Ấn Độ gay gắt.

**Câu 18:** Tháng 12-1925 diễn ra sự kiện lịch sử gì tiêu biểu có tác dụng thúc đẩy phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Ấn Độ?

A. Đảng bảo thủ ra đời. C. Đảng Cộng sản được thành lập.

B. Đảng Quốc đại được thành lập. D. Đảng Cộng hoà ra đời.

**Câu 19:** Tính chất của phong trào Ngũ Tứ ở Trung Quốc?

A. Dân chủ tư sản kiểu mới. B. Dân chủ tư sản kiểu cũ. C. Dân tộc dân chủ. D. Cách mạng vô sản.

**Câu 20:** Sau phong trào Ngũ Tứ ở Trung Quốc giai cấp nào nắm vai trò lãnh đạo cách mạng Trung Quốc?

A. Tư sản. B. Nông dân. C. Công nhân. D. Tiểu tư sản.

**Câu 21:** Nội dung nào dưới đây *không* phải là ý nghĩa của phong trào Ngũ Tứ đối với cách mạng Trung Quốc?

A. Mở đầu cao trào chống đế  quốc và phong kiến

B. Giai cấp tư sản bước lên vũ đài chính trị.

C. Mở ra thời kì chuyển từ cách mạng dân chủ cũ sang cách mạng dân chủ mới.

D. Sau phong trào Ngũ tứ, chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá sâu rộng vào Trung Quốc

**Câu 22:** Phong trào Ngũ Tứ có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Trung Quốc?

A. Đánh dấu bước ngoặt quan trọng của cách mạng Trung Quốc.

B. Đánh dấu bước chuyển của cách mạng Trung Quốc.

C. Lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

D. Đánh dấu sự lớn mạnh của giai cấp nông dân Trung Quốc.

**Câu 23:** Đảng cộng sản Trung Quốc được thành lập chứng tỏ

A. giai cấp tư sản lớn mạnh.

B. giai cấp vô sản nắm ngọn cờ lãnh đạo cách mạng.

C. tư tưởng dân chủ tư sản chiếm ưu thế.

D. giai cấp nông dân lớn mạnh.

**Câu 24:** Tác động lớn nhất của phong trào Ngũ tứ đối với cách mạng Trung Quốc là gì?

A. Dẫn đến việc thành lập Đảng cộng sản Trung Quốc vào năm 1921.

B. Tạo điều kiện cho chủ nghĩa Mác – Lênin được truyền bá vào Trung Quốc.

C. Tạo điều kiện cho tư tưởng cách mạng tháng Mười Nga thấm sâu vào Trung Quốc.

D. Thúc đẩy phong trào công nhân phát triển ở Trung Quốc.

**Câu 25:** Sau phong trào Ngũ tứ, giai cấp nào nắm lấy ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Trung Quốc?

A. tư sản. B.Giai cấp nông dân. C. Tầng lớp trí thức tiểu tư sản. D. Giai cấp vô sản.

**Câu 26:** Nét mới của phong trào độc lập dân tộc ở Ấn Độ trong những năm 1918 -1929 là

A. hình thức đấu tranh phong phú quyết liệt.

B. tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

C. Đảng Cộng sản Ấn Độ lãnh đạo giai cấp công nhân bước lên vũ đài chính trị.

D. giai cấp tư sản Ấn Độ thông qua Đảng Quốc đại nắm độc quyền lãnh đạo phong trào.

**Câu 27:** Đảng Quốc đại ở Ấn Độ ***không***chủ trương lãnh đạo nhân dân đấu tranh bằng hình thức nào dưới đây?

A. Biểu tình. B. Bãi công. C. Tẩy chay hàng hóa Anh. D. Khởi nghĩa vũ trang.

**Câu 28:** Điểm khác biệt cơ bản của phong trào Ngũ tứ so với cách mạng Tân Hợi là gì?

A. Do giai cấp vô sản lãnh đạo. C. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.

B. Nhằm chống lại chế độ phong kiến. D. Có sự tham gia của tư sản và nông dân.

**Câu 29:** Mục tiêu của phong trào Ngũ tứ có điểm gì khác so với cuộc cách mạng Tân Hợi năm 1911?

A. Tính chất chống đế quốc rất cao và triệt để. C. Sinh viên, học sinh là lực lượng khởi xướng phong trào.

B. Có sự tham gia của giai cấp công nhân. D. Có sự lãnh đạo cảu Đảng cộng sản Trung Quốc.

**Câu 30:** Tư tưởng bất bạo động của M.Gan-đi được các tầng lớp nhân dân Ấn Độ hưởng ứng vì

A. nhân dân Ấn Độ sợ bị tổn thất hi sinh.

B. nó dễ dàng được thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi.

C. nó phù hợp với đặc điểm dân tộc và tôn giáo của Ấn Độ.

D. nhân dân Ấn Độ không có kinh nghiệm đấu tranh vũ trang.

**Bài 16: Đông Nam Á giữa 2 cuộc chiến tranh thế giới**

Câu 1. Liên minh chiến đấu chống Pháp của nhân dân 3 nước Đông Dương được thể hiện ở sự kiện nào ?

A. Năm 1936-1939 mặt trận Dân Chủ Đông Dương ra đời

B. Tháng 10/1930 Đảng Công sản Đông Dương được thành lập

C. Cuộc nổi dậy của nhân dân Công-pông Chàm

D. Tháng 2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

Câu 2. Hãy sắp xếp các dữ liệu sau theo trình tự thời gian:

1. Phong trào Ngũ tứ bùng nổ
2. Nội chiến Quốc-Cộng.

3. Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập

A.1,3,2 B. 1,2,3 C. 3,2,1 D. 3,1,2

Câu 3: Vì sao sau CTTG thứ nhất, phong trào đấu tranh của nhân dân Lào và Cam-pu-chia vùng lên mạnh mẽ?

A. Chính sách thống trị tàn bạo và bóc lột nặng nề của TD Pháp

B. Để phản đối chính sách thuế và độc quyền của TD Pháp

C. Để phản đối chính sách chia để trị của TD Pháp

D. Để phản đối chính sách bắt lính của TD Pháp

Câu 4: Từ những năm 20 của thế kỉ XX phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á đã xuất hiện và phát triển một xu hướng mới là

A. xu hướng vô sản C. Xu hướng cải cách

B. Xu hướng tư sản D. Xu hướng bạo động

Câu 6. Điểm khác biệt về chủ trương phát triển đất nước giữa Xiêm (Thái Lan) và Việt Nam cuối thế kỉ XIX là

A. Sĩ phu tiến bộ là người đề xướng các cải cách.

B. Các đề xướng cải cách không xuất phát từ các ông vua.

C. Đóng cửa, bế quan tỏa cảng với các nước phương tây

D. Tiến hành cải cách theo khuôn mẫu các nước phương Tây

Câu 7. Lực lượng nghĩa quân nào ở Việt Nam đã liên kết với nghĩa quân của Pu-côm-bô?

A. Trương Quyền, Nguyễn Trung Trực

C. Trương Quyền, Võ Duy Dương

B. Trương Định, Võ Duy Dương

D. Trương Định, Nguyễn Hữu Huân

Câu 8. Thực dân Pháp tập trung đàn áp phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở VN vì là nơi có

A. lực lượng tay sai đông đảo nhất

B. điều kiện giao thông thuận lợi nhất

C. tổ chức chính quyền thưc dân mạnh nhất

D. có phong trào cách mạng phát triển mạnh nhất dưới sự lãnh đạo của ĐCS

Câu 9. Phong trào đấu tranh dân chủ chống Pháp của nhân dân 3 nước Đông Dương kết thúc khi nào?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ

C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương ngừng hoạt động

B. Sau cuộc biểu dương lực lượng ngày 1/5/1938

D. Đảng Cộng sản Đông Dương tuyên bố tự giải tán.

Câu 10. Sự kiện nào ảnh hưởng đến phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.

C. Phong trào công nhân thế giới phát triển mạnh

B. Sự phát triển của kinh tế TBCN

D.Thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga năm 1917

Câu 11. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á phát triển với quy mô như thế nào?

A. Chỉ ở ba nước trên bán đảo Đông Dương

C. Diễn ra hầu khắp các nước

B. Diễn ra chỉ ở Việt Nam

D. Diễn ra chỉ ở nơi nào có Đảng cộng sản lãnh đạo

Câu 12. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp tư sản dân tộc ở các nước ĐNA chưa đạt được mục tiêu đấu tranh nào sau đây?

A. Đòi tự do kinh doanh

B. Đòi tự chủ về chính tri

C. Đòi dùng tiếng mẹ đẻ trong nhà trường

D. Đòi độc lập dân tộc

Câu 13. Sự xuất hiện của xu hướng vô sản trong phong trào dân tộc ở Đông Nam Á từ thập niên 20 của thế kỉ XX không được thể hiện ở điểm nào sau đây:

A. Sự trưởng thành của giai cấp vô sản

B. Chủ nghĩa Mác Lê-nin được truyền bá sâu rộng

C. Nhiều cuộc khởi nghĩa vũ trang, nổi dậy của công- nông đã nổ ra (In-đô-nê-xia 1926 – 1927, Việt Nam 1930 – 1931).

D. Một số chính đảng tư sản đã được thành lập ở một số nước.

Câu 14. Nét mới trong phong trào dân tộc tư sản ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là:

A. Kiên quyết từ bỏ con đường cải lương

B. Đã thành lập được các chính đảng tư sản có mục tiêu giành độc lập dân tộc rõ ràng

C. Có sự liên minh giữa giai cấp vô sản và giai cấp nông dân

D. Chỉ tập trung đấu tranh đòi quyền lợi chính trị

Câu 15. Phong trào chống Pháp những năm 30 của thế kỉ XX ở Lào và Cam-pu-chia có đặc điểm

A. Phát triển qua 3 giai đoạn (1930-1935; 1936-1939; 1940-1945)

B. Trong giai đoạn 1936-1939, phong trào đặt dưới sự lãnh đạo của mặt trận dân chủ Đông Dương

C. Từ 1940 trở đi phong trào chuyển sang nhiệm vụ chống Nhật

D. Phong trào đấu tranh ở Lào Campuchia phát triển mạnh mẽ dưới hình thức đấu tranh chính trị là chủ yếu.

Câu 16. Năm 1930, Đảng Cộng sản lần lượt ra đời ở các nước nào thuộc Đông Nam Á ?

A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Mã Lai, Xiêm.

B. Việt Nam, xingapo, Philippin

C. Việt Nam, Mã lai, Xiêm, Philippin

D. Việt Nam, Lào, Căm-pu-chia.

Câu 17. Cuộc cách mạng năm 1932 ở Xiêm do giai cấp nào lãnh đạo?

A.Tư sản B. Vô sản C. Tiểu tư sản D.Quý tộc phong kiến

Câu 18. Đặc điểm của phong trào chống Pháp của Lào và Cam-pu-chia trong những năm 20 của thế kỉ XX là

A. Phong trào mang tính tự phát, có sự liên hệ với phong trào cách mạng Việt Nam

B. Phong trào mang tính tự giác,có sự liên hệ với phong trào cách mạng Việt Nam

C. Các phong trào đều giành thắng lợi

D. Các phong trào lôi cuốn giai cấp công nhân tham gia

Câu 19. Từ sự phát triển của phong trào độc lập dân tộc ở Ấn Độ 1918 - 1939, cách mạng Việt Nam có thể rút ra bài học cho giai đoạn này là

A. tranh thủ sự ủng hộ của thế giới

C. kiên trì con đường đấu tranh đã chọn

B. xây dựng khối đoàn kết công- nông

D. xây dựng chính đảng Cộng sản vững mạnh

Câu 20. Mục tiêu đấu tranh của các cuộc khởi nghĩa chống Pháp của nhân dân Cam-pu-chia là

A. Chống thuế, chống bắt phu.

C. Đòi các quyền dân sinh, dân chủ.

B. Đòi tăng lương, giảm giờ làm.

D. Đòi tham gia vào bộ máy chính quyền.

**Bài 17: Chiến tranh thế giới thứ 2**

Câu 1: Trong giai đoạn 1931- 1937, trên thế giới đã hình thành

A. Liên minh quân sự C. Trục phát xít

B. Tổ chức liên kết chính trị D. Tổ chức thương mại thế giới

Câu 2: Liên Xô đã có chủ trương gì trước sự bành trướng xâm lược của chủ nghĩa phát xít?

A. Hợp tác với các nước Đông Âu

B. Liên kết với các nước ở Châu Á chống phát xít

C. Liên kết với các nước tư bản Anh, Pháp

D. Liên kết với nước Mĩ, Anh, Pháp

Câu 3: Trước sự bành trướng xâm lược của chủ nghĩa phát xít ,chính phủ các nước Anh, Pháp, Mĩ đều có một mục đích chung là

A. Giữ nguyên trật tự thế giới có lợi cho mình C. Ngăn chặn, đẩy lùi chiến tranh phát xít.

B. Muốn thiết lập một trật tự thế giới mới D. Liên kết với Liên Xô hình thành liên minh chống phát xít

Câu 4: Giới cầm quyền Mĩ đã thực hiện chính sách gì khi chủ nghĩa phát xít hình thành?

A. Kêu gọi hòa bình C. Kiên quyết chống phát xít

B. Trung lập D. Liên kết với Liên Xô chống phát xít

Câu 5: Hít- le gây ra *vụ Xuy- đét* nhằm mục đích

A. sáp nhập Áo vào lãnh thổ Đức C. chĩa mũi nhọn về phía Liên Xô

B. thôn tính Tiệp Khắc D. thôn tính Ba Lan

Câu 6: Vì sao Đức muốn thôn tính Tiệp Khắc?

A. Vì Tiệp Khắc là quốc gia nằm ở trung tâm Châu Âu, có vị trí chiến lược quan trọng

B. Tiệp Khắc là nước công nghiệp phát triển, tài nguyên phong phú

C. Tiệp Khắc gần với nước Đức

D. Tiệp Khắc là đồng minh của Anh, Pháp nên Đức chiếm Tiệp Khắc để chống lại Anh, Pháp

Câu 7: Vì sao các nước Anh, Pháp không liên kết chặt chẽ với Liên Xô để chống phát xít?

A. Vì dung dưỡng, nhượng bộ Đức C. Vì vẫn muốn tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản trên toàn thế giới

B. Vì muốn đẩy chiến tranh về phía Liên Xô D. Vì muốn Liên Xô suy yếu

Câu 8: Nguyên nhân sâu xa của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945) và chiến tranh thế giới thứ nhất ( 1914- 1918) đều có điểm giống nhau cơ bản là

A. do sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản.

B. do mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa

C. do cuộc khủng hoảng kinh tế, chính trị

D. do sự dung dưỡng, thỏa hiệp của các nước đế quốc

Câu 9: Ngày 1/9/1939, sự kiện nào đã diễn ra ở châu Âu?

1. Đức thôn tính Tiệp Khắc C. Quân đội Đức tấn công Ban Lan.
2. Đức tấn công Áo. D.Hiệp ước Xô – Đức không xâm phạm lẫn nhau được kí kết.

Câu 10: Khi tấn công Ba Lan, Đức đã sử dụng chiến lược nào?

1. Đánh nhanh, thắng nhanh. C.Chiến tranh nhân dân.
2. Chiến tranh chớp nhoáng. D.Chiến tranh tổng lực.

Câu 11: Khi Đức tấn công Ba Lan, Anh – Pháp đã làm gì?

1. Ngay lập tức tuyên chiến với Đức và chi viện cho Ba Lan.
2. Tuyên chiến với Đức, kêu gọi Liên Xô cùng chung tay giúp Ba Lan.
3. Tuyên chiến với Đức nhưng không tấn công Đức và không chi viện cho Ba Lan.
4. Dàn trận ở biên giới và không có bất kì hành động gì.

Câu 12: Từ 9/1939 đến 4/ 1940, sự kiện nổi bật nào đã diễn ra ở châu Âu?

1. Đức tấn công Hy Lạp, Nam Tư. C.Đức chiếm đóng Bun – ga – ri.
2. Đức tấn công Ba Lan và xâm chiếm châu Âu. D. Đức chiếm Ru – ma – ni.

Câu 13: Khi Đức xâm chiếm châu Âu, sự kiện nào đã ảnh hưởng trực tiếp đến cách mạng Việt Nam giai đoạn 1939 – 1945?

1. Đức thôn tính Ba Lan sau 1 tháng. C.Chính phủ Pháp rời Pa – ri chạy về Tua.
2. Đức thông qua kế hoạch tấn công Liên Xô. D. Chính phủ Pháp kí hiệp định đầu hàng Đức.

Câu 14: Vì sao kế hoạch tấn công nước Anh của Đức thất bại?

1. Quân Đức bị suy yếu
2. Anh – Pháp liên quân đánh bại quân Đức.
3. Anh có ưu thế về không quân
4. Anh có ưu thế về hải quân và nhận được sự giúp đỡ của Mĩ từ 9/1940.

Câu 15: Hiệp ước Tam cường được kí kết bởi những nước nào?

1. Đức – Italia – Nhật Bản. C. Mĩ – Anh – Pháp.
2. Liên Xô – Mĩ – Anh. D.Liên Xô – Đức – Italia.

Câu 16: Ý nào dưới đây đã không phản ánh đúng nội dung của Hiệp ước Tam cường?

A.Thiết lập một trật tự thế giới do Đức chi phối.

B. Ba nước Đức – Italia – Nhật Bản tiếp tục liên minh với nhau.

C. Công khai phân chia thế giới: Đức, Italia ở châu Âu, Nhật Bản ở Viễn Đông.

D. Nếu một trong ba nước bị đối phương tấn công hai nước kia lập tức phải trợ giúp nước đó về mọi mặt.

Câu 17: Từ tháng 9/1940 đến tháng 6/1941, sự kiện nổi bật nào đã diễn ra ở châu Âu?

A.Đức tấn công Pháp và Tây Âu. C.Đức thôn tính các nước Đông và Nam Âu

B.Đức tấn công Anh thất bại D.Italia tấn công Ai Cập.

Câu 18 : Ý nào dưới đây không phải là lí do Đức tấn công Ba Lan?

A.Ba Lan có nguồn tài nguyên phong phú.

B. Ba Lan gắn với Pháp bằng hiệp ước Liên minh tương trợ.

C. Từ Ba Lan, Đức có thể tấn công Liên Xô.

D. Ba Lan có lực lượng quân sự mạnh, Đức muốn đương đầu để thử sức.

Câu 19: Phát xít Đức đã sử dụng chiến thuật nào để tấn công Liên Xô?

A. Chiến tranh chớp nhoáng. C. Phòng ngự tích cực.

B. Chiến tranh du kích D. Đánh từng gói nhỏ.

Câu 20: Chiến thắng Mat-xcơ-va đã

A. buộc Đức phải đầu hàng, rút quân khỏi Liên Xô.

B. làm thất bại âm mưu tấn công Liên Xô của Đức.

C. làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Hít-le.

D. giúp nhân dân Liên Xô giành thắng lợi hoàn toàn trong cuộc đấu tranh vệ quốc vĩ đại.

Câu 21: Mục đích của Đức khi đánh chiếm Xta-lin-grát là gì?

A. Đức muốn chiếm vùng lương thực và dầu mỏ quan trọng của Liên Xô.

B. Muốn nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

C. Tiếp tục chiến thuật “Chiến tranh chớp nhoáng” .

D. Vì đây là thành phố lớn của Liên Xô.

Câu 22: **Tại sao trong thời gian đầu quân Đức tiến sâu được vào lãnh thổ Liên Xô?**

A. Đức chiếm ưu thế về quân sự.  
B. Đức chiếm ưu thế về quân sự và tận dụng yếu tố bất ngờ.  
C. Đức được sự hậu thuẫn của I-ta-li-a.  
D.  Tận dụng yếu tố bất ngờ.

Câu 23: **Chiến dịch nào của Liên Xô đã đánh tan đạo quân trung tâm mạnh nhất của Đức?**  
A Chiến dịch giải phóng Xta-lin-grát. C. Chiến dịch giải phóng Lát-vi-a.  
B. Chiến dịch giải phóng Bê-lô-rút-xi-a. D. Chiến dịch giải phóng Mat-xcơ-va.  
Câu 24: Cuộc chiến giữa liên quân Đức - Italia với liên quân Anh - Mĩ ở mặt trận Bắc Phi ( từ tháng 6/1941 đến tháng 11/1942) diễn ra như thế nào?

A. Liên quân Anh - Mĩ chiếm ưu thế. C. Hai bên không phân thắng bại

B. Liên quân Đức - Italia chiếm ưu thế. D. Hai bên ở thế giằng co, không phân thắng bại.  
 Câu 25: Trong CTTG thứ hai, thành phố Xta-lin-grát được mệnh danh là:

A. vùng lương thực quan trọng. C. vùng có nhiều dầu mỏ

B. “nút sống” của Liên Xô. D. vùng có tiềm lực lớn về quốc phòng.

Câu 26: Sắp xếp các sự kiện sau theo thứ tự thời gian:

1. Phát xít Đức tấn công Liên Xô

2. Liên quân Mĩ - Anh giành thắng lợi ở Ai Cập

3. Quân đội I-ta-lia-a tấn công ở Ai Cập

A. 3-1-2 B. 1-2-3 C. 3-2-1 D. 2-3-1

Câu 27: Ngày 7/12/1941 diễn ra sự kiện nào?

A. Nhật nhảy vào Đông Dương. C. Nhật bất ngờ tấn công Mĩ ở Trân Châu cảng

B. Mĩ tuyên chiến với Nhật. D. Italia tấn công Ai Cập

Câu 28: Hình ảnh dưới đây phản ánh sự kiện nào?

|  |
| --- |
| Kết quả hình ảnh cho hình ảnh trận trân châu cảng |

A. Phát xít Đức tấn công Liên Xô. C. Trận Mat-xcơ-va.

B. Trận Xta-lin-grát. D. Trận Trân Châu cảng.

Câu 29: Cho bảng dữ liệu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Thời gian | Sự kiện |
| 1. Tháng 12/1940 | a. Trận Trân Châu cảng |
| 2. Tháng 6/1941 | b. Đức thông qua kế hoạch tấn công Liên Xô |
| 3. Tháng 9/1940 | c. Đức tấn công Liên Xô |
| 4. Tháng 12/1941 | d. I-ta-li-a tấn công Ai Cập |

Hãy chọn đáp án đúng khi nối thời gian phù hợp với sự kiện lịch sử.

A. 1-c, 2-a, 3-d, 4-b C. 1-d, 2-b, 3-a, 4- c

B. 1-b, 2-c, 3-d, 4-a D. 1-a, 2-b, 3-c, 4-d

Câu 30: Ngày 1-1-1942, tại Oa-sinh-tơn đã diễn ra sự kiện gì?

A. 26 quốc gia đã ra bản Tuyên ngôn Liên hợp quốc. C. Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ.

B. Khối Đồng minh chống phát xít hình thành. D. Mĩ, Anh và quân Đồng minh mở mặt trận thứ hai.

Câu 31: Đâu không phải là nguyên nhân hình thành khối Đồng minh chống phát xít?

A. Hành động xâm lược của phe phát xít. C. Mĩ, Anh dần thay đổi thái độ.

B. Sự tham chiến của Liên Xô. D. Các nước phát xít đã bắt đầu suy yếu

Câu 32: Khối Đồng minh chống phát xít được thàn lập ở Oa-sin-tơn gồm bao nhiêu nước:

A. 25 B. 26 C. 27 D. 28

Câu 33: Tính chất của CTTG thứ hai thay đổi như thế nào từ khi khối Đồng minh chống phát xít được hình thành?

A. Chiến tranh đế quốc xâm lược phi nghĩa

B. Chiến tranh chính nghĩa

C. Chiến tranh chính nghĩa, bảo vệ hòa bình nhân loại

D. Chiến tranh xâm lược phi nghĩa

Câu 34: Sau thắng lợi ở Trân Châu cảng, Nhật Bản mở một loạt cuộc tấn công vào:

A. khu vực Thái Bình Dương. C. 3 nước Đông Dương.

B. khu vực Châu Á. D. các nước Đông Nam Á.

Câu 35: Cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại của nhân dân Liên Xô chống phát xít Đức có tác dụng như thế nào?

A. Cổ vũ phong trào kháng chiến của nhân dân các nước bị phát xít chiếm đóng.

B. Hình thành khối Đồng minh chống phát xit.

C. Góp phần làm thay đổi thái độ của Anh và Mĩ.

D. Làm thay đổi tính chất của cuộc CTTG thứ hai.

**Câu 36:** Trận chiến tạo nên bước ngoặt cơ bản của chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** Trận Xta-lin-grát **C. Trận Mat-xco-va**

**B.** Trận Trân Châu Cảng. **D. Trận Mĩ đánh bại Nhật ở Gua-đan-ca-na.**

Câu 37: Chiến thắng Xta-lin-grát có ý nghĩa gì?

A. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô. C. Đây là thắng lợi vĩ đại nhất trong lịch sử quân sự Liên Xô.

B. Tạo ra bước ngoặt của chiến tranh. D. Phát xít Đức phải đầu hành đồng minh.

**Câu 38:** Từ tháng 3 đến tháng 5/1945, quân đội nước nào đã quét sạch liên quân Đức – Italia khỏi lục địa châu Phi:

A. Liên quân Mỹ - Liên Xô C. Liên quân Anh - Liên Xô.

B. Liên quân Anh - Mỹ. D. Liên quân Liên Xô - Mỹ - Anh

**Câu 39:** Nhật chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào thời điểm nào?

A. 15/8/1945 B. 15/9/1945 C. 1/8/1945 D. 1/9/1945

**Câu 40:**  Chiến thắng Xtalingrát tạo nên bước ngoặt của chiến tranh thế giới, diễn ra vào thời gian nào?

A. Ngày 9/5/1945 B. Ngày 1/9/1939 C. Ngày 22/6/1941 D. Tháng 2/1943

**Câu 41:** Phát xít Đức kí văn bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào thời điểm nào?

A. 9/5/1945 B. 1/9/1939 C. 22/6/1941 D. Tháng 2/1943

Câu 42: Cho bảng dữ liệu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Thời gian | Sự kiện lịch sử |
| 1.Ngày 6/8/1945 | a.Chiến thắng Xta-ling-rát |
| 2.Tháng 2/1943 | b.Mĩ ném quả bom nguyên tử đầu tiên xuống thành phố Hi-rô-si-ma |
| 3.Ngày 15/8/1945 | c.Nhật bản chấp nhận đầu hàng không điều kiện |
| 4. Ngày 9/5/1945 | d.Phát xít Đức kí văn bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện |

A.1-b, 2-a, 3- c, 4- d. B.1-a, 2-b, 3-d, 4-c.

C.1-d, 2- c, 3-3, 4- b. D.1-c, 2-d, 3-b, 4-a.

Câu 43: Hình ảnh dưới đây phản ánh sự kiện lịch sử gì?



A.Hồng quân Liên Xô đã cắm cờ chiến thắng lên tòa nhà Quốc hội Đức.

B.Phát xít Đức tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh.

C. Phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh.

D. Hồng quân Liên Xô tuyên bố giải phóng .

Câu 44: Hậu quả của chiến tranh thế giới thứ hai nặng nề với nhân loại là

a. hơn 70 quốc gia với 1700 triệu người lôi vào vòng cuốn, khoảng 60 tr người chết và 90 triệu người tàn phế.

b.hơn 70 quốc gia với 1700 triệu người lôi vào vòng cuốn, khoảng 40 tr người chết và 90 triệu người tàn phế.

c. hơn 70 quốc gia với 1700 triệu người lôi vào vòng cuốn, khoảng 60 tr người chết và 80 triệu người tàn phế.

d. hơn 60 quốc gia với 1700 triệu người lôi vào vòng cuốn, khoảng 60 tr người chết và 90 triệu người tàn phế.

Câu 45: Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít là:

A. Liên Xô, Pháp. C. Liên Xô, Mỹ, Anh.

B. Liên Xô, Mỹ. D. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp.

Câu 46: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

A. Chiến tranh kết thúc đã dẫn đến những tác động mạnh mẽ của tình hình thế giới sau chiến tranh.

B. Chiến tranh kết thúc đã dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới sau chiến tranh.

C. Chiến tranh kết thúc đã dẫn đến tác động căn bản của tình hình thế giới sau chiến tranh.

D. Chiến tranh kết thúc tác động lớn đến tình hình thế giới sau chiến tranh.

Câu 47: Bài học rút ra từ cuộc chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào.

B. Giải quyết các tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.

C. Không nên thành lập các khối quân sự đối lập nhau.

D. Các nước lớn đoàn kết với nhau.

Câu 48: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc thất bại thuộc về lực lượng nào?

A. Sự sụp đổ hoàn toàn của phe Đồng minh đứng đầu là Liên Xô, Mỹ, Anh.

B. Sự sụp đổ hoàn toàn của phe Đồng minh đứng đầu là Liên Xô, Đức, Anh.

C. Sự sụp đổ hoàn toàn của các nước phát xít Đức, I – ta – li –a, Nhật Bản.

D. Sự sụp đổ hoàn toàn của các nước phát xít Đức, I – ta – li – a, Anh.

Câu 49: Từ kết cục của chiến tranh thế giới thứ hai, kết luận quan trọng nào được rút ra để giải quyết các vấn đề xung đột quốc tế hiện nay?

A. Cần tập hợp và đoàn kết các lực lượng.

B. Cần khắc phục hậu quả của chiến tranh.

C. Chính nghĩa và thắng lợi luôn thuộc về nhân dân.

D. Trong chiến tranh, thắng lợi không thuộc về kẻ mạnh.

Câu 50: Từ hậu quả của chiến tranh thế giới thứ hai, kết luận quan trọng nhất nhân loại rút ra cho mình là

A. cần ngăn chặn các cuộc chiến tranh.

B. cần khắc phục hậu quả của chiến tranh.

C. chiến tranh là tất yếu không thể ngăn chặn.

D. chiến tranh chỉ đem lại sự chết chóc và đau thương.

**Phần Tự luận**

Câu 1: Trình bày nguyên nhân, diễn biến, tính chất, ý nghĩa của phong trào Ngũ Tứ?

Câu 2: Phân tích nguyên nhân dẫn tới chiến tranh thế giới thứ 2(1939-1945)?

Câu 3: Từ kết cục của chiến tranh em hãy liên hệ và rút ra bài học để bảo vệ nền hòa bình thế giới hiện nay?